

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - tự do - hạnh phúc

Bản án số: 28 /2023/DS-ST

Ngày: 16- 6- 2023/

V/V: Tranh chấp hợp đồng gia công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh

Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lương Thanh Văn

2- Ông Nguyễn Đức Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên; Thư ký tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đình Luyện Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023. Tại trụ sở toà án nhân dân huyện Việt Yên đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST- DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng gia công” Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 14a/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023, Thông báo thay đổi ngày mở phiên tòa số 09 ngày 28 tháng 4, Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nông Minh H sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

- Ủy quyền cho ông Đặng Văn T - Luật sư Văn phòng luật sư Đặng Thụ - Việt Yên. Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1985 Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Chay, Đ, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

+ Chị Trần Thị M sinh năm 1984 Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Chay, Đ, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

+ Chị Lê Thị Cúc sinh năm 1985 Vắng mặt

Địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, bản tự khai, các lời khai tại Tòa án, cùng như tại phiên tòa người được nguyên đơn ủy quyền trình bày

Anh H và anh Vũ Văn T có quen biết nhau đầu năm 2021 cho nên từ ngày 22/07/2021 đến ngày 31/08/2021 anh H có nhận may gia công đồ bảo hộ y tế cho anh T, hợp đồng bằng miệng hai bên thỏa thuận sau 15 ngày thanh toán một lần, đến ngày 31/08/2021, hết lô hàng anh H và anh T tiến hành thanh toán với nhau và chốt sổ, anh T phải trả cho anh H số tiền công may hàng bảo hộ y tế cho anh là: 57.483.000 đồng và anh T hẹn sau 15 ngày thanh toán đầy đủ.

Sau 15 ngày đến hạn anh T chỉ chuyển khoản trả cho anh H được 15.000.000 đồng số tiền còn lại là 42.483.000 đồng (Bốn mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng chẵn) anh T chưa trả. Anh đã gọi điện nhiều lần để bảo anh T trả nốt số tiền còn lại và anh T có hẹn nhiều lần để trả nhưng sau rất nhiều lần hẹn thì anh T vẫn chưa thanh toán số tiền còn lại cho anh H.

Ngày 01/7/2022 anh H đến nhà anh Vũ Văn T đòi nợ, anh H gặp anh Vũ Văn T cùng vợ là chị Trần Thị M để đòi tiền nhưng vợ chồng anh T, chị M không trả và viết cam kết hẹn đến hết tháng 10/2022 trả, anh H đồng ý. Nhưng cho đến nay anh Vũ Văn T không trả anh H theo như giấy cam kết.

Vì vậy nay anh H yêu cầu anh Vũ Văn T phải thanh toán cho anh H số tiền 42.483.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật cho đến ngày xét xử. Tổng số tiền yêu cầu anh Vũ Văn T và bà Trần Thị M phải trả anh là 48.763.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện cho anh H yêu cầu anh T trả tiền lãi của số tiền chưa trả là 42.483.000 đồng tính từ tháng 11/2022 cho đến nay là 3.168.000 đồng ngoài ra không yêu cầu gì khác.

+ Anh Vũ Văn T, chị M vắng mặt tại phiên tòa mặc dù tòa án đã giao thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng anh T, chị M vẫn không đến Tòa án. Tòa án đã đến gia đình anh T để ghi lời khai nhưng cũng không lấy được lời khai anh T, chị M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu:
- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, phiên tòa sơ thẩm đã đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; bị đơn, người có quyền lợi liên quan không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 25, 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 542; Điều 544; điều 547, Điều 552, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, Điều 18, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc anh Vũ Văn T có nghĩa vụ thanh toán trả anh Nông Minh H số tiền gốc 42.483.000 (Bốn mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng chẵn) và lãi là 2.644.000 đồng. Chị Trần Thị M liên đới cùng anh T trả nợ.

Về án phí: Anh Vũ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Nông Minh H yêu cầu anh Vũ Văn T trả anh tiền theo thỏa thuận nay anh Vũ Văn T đang ở T huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hợp đồng gia công và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Bị đơn anh Vũ Văn T và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã giao thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, giấy triệu tập phiên tòa, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử là phù hợp với điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh H buộc anh T có nghĩa vụ thanh toán trả anh H 42.483.000 đồng Hội đồng xét xử xét thấy: do quen biết nhau cho nên tháng 3 năm 2021 giữa anh H và anh T đã thỏa thuận với nhau anh H may cho anh T bảo hộ y tế sau 15 ngày thanh toán tiền công một lần hai bên không làm biên bản nhưng anh T đã giao hàng cho anh H. Từ ngày 22/07/2021 đến ngày 31/08/2021 anh H đã may cho anh T một số hàng hai bên thanh toán anh T nợ anh H 57.483.000 đồng và

hẹn 15 ngày sau trả. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định giữa anh H và anh T có ký hợp đồng may gia công bảo hộ y tế từ ngày 22/7/2022 cho đến ngày 31/8/2021 anh H đã may cho anh T một số hàng bảo hộ y tế trị giá tiền công là 57.483.000 đ và anh T cũng đã thanh toán trả anh H được 15.000.000 đồng hai bên có viết giấy biên nhận đề Ngày 01/7/2022 anh T còn nợ anh H 42.483.000 đồng cho nên cần buộc anh T có nghĩa vụ thanh toán trả anh H là phù hợp.

[3] Xét anh H yêu cầu anh T trả lãi thấy rằng sau khi thỏa thuận giữa hai bên không thỏa thuận về lãi chậm thanh toán tiền công và anh T đã nhiều lần hẹn trả được anh H đồng ý cho đến hạn cuối cùng là hết tháng 10/2022 trả hai bên có viết giấy tờ sau đó anh T không trả cho nên anh H khởi kiện vì vậy đã có đủ căn cứ để xác định từ tháng 11/2022 anh H không đồng ý cho anh T nợ cho nên anh T phải có nghĩa vụ thanh toán trả lãi cho anh H từ tháng 11/2022 cho đến ngày xét xử với lãi xuất không 10%/ năm theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa người đại diện cho anh H cũng yêu cầu anh T trả lãi 2.644.000 đồng xét là phù hợp cần chấp nhận.

Như vậy tổng lãi và gốc anh T phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh H là 45.127.000 đồng trong đó gốc 42.483.000 đồng và lãi là 2.644.000 đồng.

Anh T ký kết hợp đồng gia công đối với anh H nhằm phát triển kinh tế gia đình cho nên chị M là vợ anh T vì vậy chị M phải có nghĩa vụ liên đới cùng anh T thanh toán trả anh H là phù hợp

[4] Về án phí: Do yêu cầu của anh H được chấp nhận cho nên anh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25, 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 542; Điều 544; điều 547, Điều 552, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, Điều 18, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nông Minh H:

Buộc anh Vũ Văn T có nghĩa vụ thanh toán trả anh Nông Minh H số tiền là 45.127.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu một trăm hai bảy nghìn đồng) trong đó gốc 42.483.000 đồng và lãi là 2.644.000 đồng. Chị M có nghĩa vụ liên đới cùng anh T thanh toán trả anh H.

* Về án phí: Anh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.256.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm . Hoàn trả anh Nông Minh H 1.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006645 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian phải thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Báo cho đương sự có mặt biết quyền được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

